

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:10/2019/HNGĐ-ST
Ngày 13 tháng 6 năm 2019
V/v: " Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2019/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp: "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn D, sinh năm 1992; Nơi cư trú: thôn H, xã B, huyện S, Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1997; Nơi cư trú tại: thôn L, xã H, huyện S, Vĩnh Phúc (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Khổng Thị H, sinh năm 1973 (có mặt) và ông Phan Văn S, sinh năm 1973 (vắng mặt); Điều cư trú: thôn L, xã H, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn anh Hà Văn D trình bày: Ngày 29/5/2018 Tòa án nhân

dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa chị Phan Thị T và anh. Tại thời điểm ly hôn vợ chồng anh thỏa thuận về con chung chị T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Kiều T, sinh ngày 05/01/2016; anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Ngay sau khi Tòa án ra quyết định thì chị T đón cháu T về nuôi. Trong quá trình nuôi dưỡng cháu T thì chị T để cháu T cho bố mẹ chị T nuôi dưỡng đi làm công nhân 01 tháng mới về một lần. Những lần anh đến thăm cháu T thì bị gia đình chị T cản trở không cho gặp cháu T. Nay anh thấy chị T nuôi cháu T nhưng không có thời gian để chăm sóc con nên anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con để anh được quyền trực tiếp nuôi cháu T, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Anh D xác nhận hiện nay anh đang sống một mình tại xã B và làm nghề nhôm kính tại địa phương có thu nhập bình quân khoảng 10.000.000đ/tháng.

Bị đơn Chị Phan Thị T trình bày: Ngày 29/5/2018 Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa anh Hà Văn D và chị. Theo quyết định thì chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Kiều T, sinh ngày 05/01/2016; anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Sau khi quyết định có hiệu lực cháu T ở cùng chị. Việc anh D thăm nuôi con thì chị và gia đình chị không cản trở thậm chí có lần anh D đón cháu T về nhà anh D sau đó không đưa cháu T về đúng hẹn, còn gây gỗ đánh mẹ đẻ chị. Gia đình chị đã gửi đơn trực tiếp tới Công an xã B nhờ can thiệp. Chị xác nhận hiện nay chị làm công nhân khu công nghiệp Bình Xuyên sáng đi tối về xe ô tô của công ty, thu nhập hàng tháng khoảng 9.000.000đ/tháng. Trong thời gian chị đi làm công ty chị và cháu T ở cùng bố mẹ đẻ chị, hàng ngày chị có nhờ bố mẹ đưa đón cháu đi học tại trường mầm non xã H. Chị xác định điều kiện ăn ở, điều kiện về kinh tế cũng như thời gian để chăm sóc cháu T là tốt. Hiện nay cháu ăn ở rất ổn định đủ điều kiện phát triển tâm sinh lý bình thường. Nay anh D đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và đề nghị quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu T thì chị không đồng ý. Vì hiện nay anh D đang ở một mình không có việc làm và thu nhập ổn định, hơn nữa anh D còn ham chơi cờ bạc vì vậy không đủ điều kiện về kinh tế, cũng như sự phát triển bình thường của cháu T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên bà Khổng Thị H trình bày: Bà có quan hệ là mẹ đẻ chị Phan Thị T. Sau khi chị T và anh D ly hôn thì chị T và con của chị T là cháu Hà Kiều T về chung sống cùng gia đình bà. Chị T hiện nay đang làm công nhân tại huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị T đi làm vẫn về nhà thường xuyên. Khi chị T ở nhà thì chị T trực tiếp chăm sóc cháu T còn những lúc chị đi làm vắng thì vợ chồng bà hỗ trợ chị T trong việc chăm sóc cháu và đưa, đón cháu T đi học. Hiện

nay điều kiện sinh hoạt của chị T và cháu T cùng gia đình bà rất tốt, đầy đủ các điều kiện sinh hoạt, chị T và bà có thời gian để chăm sóc cháu T. Từ khi anh D và chị T ly hôn thì anh D thường xuyên đón cháu T về gia đình chơi. Ngày 04/01/2019 (âm lịch) anh D đón cháu T về chơi. Sau đó ngày 05/01/2019 (âm lịch) cháu T bị ốm thì anh D đưa cháu T trả lại cho chị T nuôi. Sau đó cháu T phải đi điều trị tại bệnh viện Sông Lô đến ngày 10/01/2019 (âm lịch) thì cháu T ra viện. Chiều ngày 10/01/2019 (âm lịch) anh D đến đón cháu T nhưng do cháu T vừa đi viện về nên gia đình không cho anh D đón cháu. Anh D đã gây gổ, chửi bới gia đình bà và thách thức gia đình bà nên bà mời Công an thôn và trưởng thôn đến sau đó mời anh D về. Khi Công an và Trưởng thôn đến thì chỉ giải thích bằng lời nói cho anh D về còn không lập biên bản gì. Từ đó đến nay anh D không đến thăm cháu T. Nay anh D đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và đề nghị được trực tiếp nuôi cháu T thì bà không đồng ý vì hiện nay cháu T đang ở cùng gia đình bà rất tốt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên ông Phan Văn S vắng mặt tại phiên tòa ông có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, quá trình giải quyết ông trình bày: Ông có quan hệ là bố đẻ chị Phan Thị T. Sau khi chị T và anh D ly hôn thì chị T và con của chị T là cháu Hà Kiều T về chung sống cùng gia đình ông. Chị T hiện nay đang làm công nhân tại huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị T đi làm vẫn về nhà thường xuyên. Khi chị T ở nhà thì chị T trực tiếp chăm sóc cháu T còn những lúc chị đi làm vắng thì vợ chồng ông hỗ trợ chị T trong việc chăm sóc cháu và đưa, đón cháu T đi học. Hiện nay điều kiện sinh hoạt của chị T và cháu T cùng gia đình ông rất tốt, đầy đủ các điều kiện sinh hoạt, chị T và vợ chồng ông có thời gian để chăm sóc cháu T. Từ khi anh D và chị T ly hôn thì anh D thường xuyên đón cháu T về gia đình chơi. Ngày 04/01/2019 (âm lịch) anh D đón cháu T về chơi. Sau đó ngày 05/01/2019 (âm lịch) cháu T bị ốm thì anh D đưa cháu T trả lại cho chị T nuôi. Sau đó cháu T phải đi điều trị tại bệnh viện Sông Lô đến ngày 10/01/2019 (âm lịch) thì cháu T ra viện. Chiều ngày 10/01/2019 (âm lịch) anh D đến đón cháu T nhưng do cháu T vừa đi viện về nên gia đình không cho anh D đón cháu. Anh D đã gây gổ, chửi bới gia đình ông và thách thức gia đình ông nên ông mời Công an thôn và trưởng thôn đến sau đó mời anh D về. Khi Công an và Trưởng thôn đến thì chỉ giải thích bằng lời nói cho anh D về còn không lập biên bản gì. Từ đó đến nay anh D không đến thăm cháu T. Nay anh D đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và đề nghị được trực tiếp nuôi cháu T thì ông không đồng ý vì hiện nay cháu T đang ở cùng gia đình ông rất tốt.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã B thể hiện hiện nay anh D đang sinh sống một mình và làm nghề cơ khí nhôm kính tại gia đình. Mức thu nhập cụ thể của anh D hiện nay địa phương không biết cụ thể do làm

nghề tự do. Nay anh D đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xác minh tại xã H cung cấp: Chị Phan Thị T là công dân có hộ khẩu thường trú tại xã H. Hiện chị T đang đi làm công nhân tại Bình Xuyên sáng chị T đi tối chị về gia đình chị. Sau khi ly hôn chị T về ở cùng bố mẹ đẻ chị T. Điều kiện ăn ở của gia đình chị T hiện nay tốt, nhà ở khang trang ổn định, hàng ngày bố mẹ chị T hỗ trợ chị chăm sóc, đưa đón cháu đi học. Về ý thức pháp luật của gia đình chị T hiện nay rất tốt không có vi phạm pháp luật gì. Anh Hà Văn D thỉnh thoảng có đến gia đình chăm con và đưa con về chơi nhưng có một lần do thời tiết nên bố mẹ chị T không cho anh D đưa cháu đi. Sau đó anh D đã có những lời lẽ hành vi không đúng mực nên gia đình có trình báo Công an xã và trưởng thôn đến giải quyết. Đại diện Công an xã và trưởng thôn đã yêu cầu anh D về.

Qua xác minh tại trường mầm non xã H cung cấp cháu Hà Kiều T hiện nay đang học lớp nhà trẻ A4 trường mầm non Hải Lựu. Hàng ngày ông bà ngoại, mẹ cháu T đưa đón cháu T đi học. Về các khoản đóng góp của cháu T thì chị T mẹ của cháu T đóng góp đầy đủ. Trong quá trình học tại trường thì cháu T phát triển bình thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng thì nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Hà Văn D đề nghị giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là đề nghị được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Chị Thu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Kiều T, sinh ngày 05/01/2016. Hiện nay cháu T đang ở cùng chị T, không ai được cản trở việc thăm nuôi con.

Về án phí: Anh D phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Hà Văn D có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô giải quyết việc nuôi con chung. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Bị đơn chị Phan Thị T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Khổng Thị H có mặt tại phiên tòa. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn S vắng mặt tại phiên tòa lần hai có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về yêu cầu giải quyết nuôi con chung của anh Hà Văn D: Theo anh D ngày 29/5/2018 Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa chị Phan Thị T và anh. Tại thời điểm ly hôn vợ chồng anh thỏa thuận về con chung chị T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Kiều T, sinh ngày 05/01/2016; anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Ngay sau khi Tòa án ra quyết định thì chị T đón cháu T về nuôi. Trong quá trình nuôi dưỡng cháu T thì chị T để cháu T cho bố mẹ chị T nuôi dưỡng đi làm công nhân 01 tháng mới về một lần. Nay anh thấy chị T nuôi cháu T nhưng không có thời gian để chăm sóc con nên anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con để anh được quyền trực tiếp nuôi cháu T, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Anh D xác nhận hiện nay anh đang sống một mình tại xã B và làm nghề nhôm kính tại địa phương. Chị Phan Thị T xác nhận từ khi chị ly hôn với anh Hà Văn D và hai bên thỏa thuận chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Sau khi quyết định có hiệu lực cháu T ở cùng chị và bố mẹ đẻ chị là ông S, bà H, hàng ngày chị có nhờ bố mẹ đưa đón cháu đi học tại trường mầm non xã Hải Lưu. Chị xác định điều kiện ăn ở, điều kiện về kinh tế cũng như thời gian để chăm sóc cháu T là tốt. Hiện nay cháu ăn ở rất ổn định đủ điều kiện phát triển tâm sinh lý bình thường. Nay anh D đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và đề nghị quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu T thì chị không đồng ý. Vì hiện nay anh D đang ở một mình không có việc làm và thu nhập ổn định, hơn nữa anh D còn ham chơi cờ bạc vì vậy không đủ điều kiện về kinh tế đảm bảo để nuôi cháu T. Xét việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh D thấy rằng: Hiện tại cháu T đang ở cùng chị T đã quen với điều kiện, môi trường sống và được chị T nuôi dưỡng, chăm sóc trong điều kiện tốt nhất. Nếu giao cháu T cho anh D nuôi dưỡng sẽ gây sự xáo trộn, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cháu T. Mặt khác cháu T là con gái cần có sự chăm sóc của người mẹ. Do vậy Hội đồng xét xử, xét thấy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu T có điều kiện sinh hoạt, phát triển ổn định cần tiếp

tục giao cháu T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc là có căn cứ, phù hợp với thực tế, quyền và lợi ích hợp pháp về mọi mặt của cháu T cũng như phù hợp với quy định pháp luật về Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Xét việc chị T và anh D tự nguyện không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Hà Văn D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hà Văn D đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Phan Thị T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Kiều T, sinh ngày 05/01/2016. Hiện nay cháu T đang ở cùng chị T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3/ Về án phí: Anh Hà Văn D phải chịu 300.000đ (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0001434 ngày 05/01/2019 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Anh D đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đương sự

vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của người vắng mặt./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- UBND xã Bạch Lưu;
- UBND xã Hải Lưu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ